

Sau năm 1975: những chặng đường đã đi qua

Tác Giả: Nguyễn Tấn Hái

Thứ Hai, 19 Tháng 7 Năm 2010 21:58

Ngày 16 tháng 4 năm 1975 phòng tuyến Phan Rang thất thủ.



Đến với tôi là Đßi đßi 4, Tiểu đoàn 248 ĐP lúc đó đang nằm trên đßi cßu Đá Chßt, là ranh giới giữa hai tỉnh Ninh và Bình Thuận đã diễn ra chiến đấu và đổ bộ các tàu Hải Quân với tên gọi là Cà Ná trong đêm và chốt tại Trung Tâm Huấn Luyện Quốc Gia Vùng Kiên Phước Tuy.

Ngày 20 tháng 4 năm 1975, các tiểu đoàn Địa Phương tại Phan Thiết di chuyển vào Vũng Tàu và thành lập Trung Đoàn Bình Thuận. Đến với tôi và Đßi đßi 948 ĐP của Đßi Ủy Mai Xuân Cúc lúc đó tăng phái cho TQLC giữ cửa Cßu May trên QL15, đổ bộ lên vùng Vũng Tàu cùng với Trung Đoàn Bình Thuận báo về thành phố và các quân lân cận, vì Sư đoàn 18 BB đã rút về báo về Biên Hòa và căn cứ Long Bình.

Trên 30 tháng 4 năm 1975 QLVNCH tan rã theo lệnh đầu hàng của Tổng thống Dương Văn Minh. Hầu hết anh em Bình Thuận chuyển về Sài Gòn hay Phan Thiết. Số còn lại gồm có tôi (trung úy Nguyễn Tấn Hái), Đßi Ủy Mai Xuân Cúc (ĐĐT/948 ĐP), Đßi Ủy Nguyễn Văn Hoàng (TĐ Phó TĐ249/ĐP), Đßi Ủy Huỳnh Văn Hoàng (TĐT Tiểu Đoàn 202 ĐP), Đßi Ủy Trần Đăng Thiết (TĐP /TD202 ĐP), Đßi Ủy Nguyễn Đình Thọ (Thanh Tra Tiểu Khu Bình Thuận) .. đã báo VC tiếp trung cùng với số sĩ quan các đơn vị tiếp nhận sáu bồn xe Vũng Tàu. Sau đó vào buổi chiều cùng ngày, chúng dùng xe Molotova chở chúng tôi về Long Khánh qua Liên Tỉnh Lộ 2 : Vũng Tàu, Long Định, Đßc Thßnh, Xuyên Mộc, Đßt Đß, Long Giao, Tân Phong, Xuân Lộc.

Trong thời tiếp trung từ binh của quân khu 7, hầu hết của Trung Đoàn 43/SĐ18BB, ngoài một số ít của Tiểu Khu Bình Thuận, hầu hết đầu thu của Sư Đoàn 5 BB trong đó có : Đßi Tá Trần Văn Thoàng (Tß Lßnh Phó SĐ5BB), Đßi Tá Tô Văn (Tham Mßu Trßng SĐ5BB), Đßi Tá Nguyễn Bá Mạnh Hùng (Trung Đoàn Trßng TrĐ8/SĐ5BB), Đßi Ủy Viên (Chánh Văn Phòng của Chußn Trßng Lê Nguyên Văn), Đßi Ủy Bùi Đình Thi Đßi Đßi Trßng ĐĐ Trình Sát của TrĐ7/SĐ5BB, kế hoạch báo làm tay sai cho VC, đã báo Mß trßc xuất)..

1- Khúc Quanh Cuộc Đời :

Xe ch&y ch&m ch&m l&i r&i ng&ng h&n, ng&i trong thùng xe b&t bùng nghe ti&ng quát tháo, ti&ng chân ch&y thỉnh thoảng, c&ng thêm ti&ng kêu l&ng k&ng nh& là s&i dây xích s&t đang kéo m&i ng&i ng&i trong xe, im l&ng g&n nh& nín th&. T&t c& m&i ng&i đ&u mang chung m&t tâm tr&ng lo âu, hi&n rõ trên nét m&t.. Đang suy nghĩ miên man, b&ng nghe ti&ng quát tháo đ&n gi&ng b&c k& r&t “ xu&ng xe kh&n tr&ng “ .

Theo l&nh trên, t&ng toán t&ng toán xu&ng xe đ&c l&u vào nh&ng căn nhà ti&n ch&. Tr&c đây tôi không h& đ& ý l&i ca c&a m&t bài hát “ t&ng b&c t&ng b&c th&m, không ph&i là hoa mà là nh&ng bông hoa đ&c cài trên tay hay chân “ lúc đó nh& l&i m&i th&t th&m th&.

- TR&I TÙ QUÂN KHU 7 LONG KHÁNH : Tôi không bi&t trong t&nh Long Khánh có bao nhiêu tr&i tù quân nh&ng n&i chúng tôi đang đ&n là h&u c& c&a Trung Đoàn 43/S& đoàn 18 b& binh. Đó là bu&i chi&u ngày 30/4/1975. Tr&i có đ& 10 căn nhà ti&n ch&. Sau khi xu&ng xe, nhi&u tên cán binh c&ng s&n b&c l&n nam, ch&a súng l&u anh em vào căn nhà đ&u tiên ch&a ch&ng 50 ng&i, b&t ng&i thành hai hàng đ&c. Lúc đó chúng tôi ai n&y ch& có m&i m&t b& đ& đang m&c trên mình. R&i cánh c&a đóng s&m, đ& l&i trong căn nhà m&t không khí âm u tĩnh m&ch, c&ng thêm nh&ng n&i lòng n&ng trĩu đầu th&ng khi nghĩ t&i thân ph&n c&a nh&ng ng&i lính VNCH ngã ng&a.

Chúng tôi gi&nh “ cá đã vào r& “ . Lúc đó tr&i s&p nh& nh&ng không khí trong căn nhà kín mít t&le v&n còn nóng b&c. Gi&a lúc m&i ng&i s&p n&i điên thì cánh c&a m&, có m&t tên cán binh c&m súng AK ch&a th&ng vào phòng và m&t tên khác c&m m&t chi&c máy radio đ&t ngay gi&a c&a. Máy phát l&i ti&ng nói c&a t&ng th&ng D&ng Văn Minh, đ&c l&nh b&t QLVNCH buông súng đ&u hàng vào lúc tr&a 30/4/1975. S& s&p đ& c&a m&t ch& đ& đi vào m&nh m&ng.

Đói và khát hình nh& bi&n m&t, đ&u óc tr&ng r&ng, suy nghĩ m&ng lung đ& r&i thi&p đi lúc nào không bi&t. Trong c&n mê hình nh& có bóng dáng ai đó, m& m& o o trong gió l&ng mây mù trên m&t ng&n đ&i hoang v&ng, c& tà tà theo ng&n c& l&u đi. Tôi v&i theo ch&i v&i và c& th& n&ng theo s&n đ&i mà ch&y theo, đ&n khi g&p m&t hàng rào k&m gai ch&n ngang, thì bóng kia đã & bên kia hàng rào và quay l&i nhìn tôi “ & thi&u úy Sanh , à đây là &p Phú Đ&n qu&n Tuy Phong m&t năm tr&c, đã t&ng x&y ra m&t cu&c đ&ng đ& l&n v&i VC khi chúng chi&m &p “.Lúc đó Đ&i đ&i tôi có nhi&m v& gi&i t&a &p, tôi cho l&nh t&n công vào ban đêm đ& tránh s& phát giác c&a đ&ch. Trung đ&i 1 c&a Thi&u Úy Sanh vào tr&c chi&m m&c tiêu làm đ&u c&u đ& đ&i đ&i vô và

Sau năm 1975: những chuyện đã đi qua

Tác Giả: Nguyễn Tấn H&i

Thứ Hai, 19 Tháng 7 Năm 2010 21:58

Sanh đã anh dũng hy sinh trong đêm đó . Tôi nhào tới ôm với hình ảnh đó những chuyện là gì c
m . .

Trong lúc đang mở màn thì tiếng súng đánh liên hồi ba lần, rồi tiếng súng nổ và tiếng quát tháo. Mọi người trong phòng họp không biết chuyện gì đã xảy ra trong tiếng giây phút. Không biết anh em lúc đó đang ở trạng thái nào, thối chí hay mê sảng như tôi nhìn ai cũng im lặng như tờ, không ai nói với ai một lời nào.

Sáng hôm sau, tiếng toán 5 người được lệnh bước ra ngoài. Đi ra thì cứ đi ra, cùng lắm cũng là một kiêu ngạo. Hóa ra thì chúng cho đi với sinh sát hàng rào kẽm gai. Riêng tôi thì không biết ngoài đó có nhà xí hay không, vì tôi ra ngoài chỉ để hít thở không khí cho bớt ngột ngạt. Có gì trong bụng mà đi cứt ? vì hai ngày qua chúng có gì để ăn. Sau đó chúng lừa bịp tôi tới một sân rộng nơi mà gia đình căn nhà tôi ở, phân chia toán, lập danh sách họ tên cấp bậc và chức vụ, đến với ..

Tôi được chỉ định vào một căn nhà tiêu chỉ những đã ngăn vách nên phòng chỉ còn lại 1/3 diện tích. Mọi người được phát một bộ quần áo màu nâu để có sự trang nghiêm, tiếng như những tù nhân Mỹ trước đây bởi họ tới từ nhà tù Hà Nội đã mất. Tất cả nằm duỗi sàn xi măng lạnh không màn chiếu và thoi gập ghềnh. Nhìn cái bao đựng quần áo có ghi hàng chữ bụng mặt đen to nét “ nhân dân Trung quốc tặng tù binh VN “.Tôi đã được rõ nên nhớ đến hôm nay vẫn không quên được hàng chữ trên.

Sau này được đến những tài liệu đã ghi một, mọi biết chúng tôi trở thành tù binh từ lúc còn đang cầm súng chiến đấu với giặc cộng vô thần. Nếu sát vách ngăn để ý tới tiếng bên kia, tôi lấy ngón tay gõ nhẹ vào vách tole để xem có ai trở lại không hoàn toàn im lặng. Đến gần tới thì tôi nghe tiếng lao xao bên kia vách tole, tính gõ nhẹ để làm dấu hiệu nhưng lại thôi chỉ xem . Sau đó sau một thời gian, được gọi lên thùng đến để liên lạc mọi người đi tìm bạn ban đêm .. để sao mà thể hiện là

Đột nhiên bên kia có tiếng gõ nhẹ, tôi gõ lại và hỏi “ xin hỏi ai bên đó ? “.Có tiếng đáp trở lại “ đến tá Tứ Vứ n đây “.Tôi giật mình khi biết mình đang nằm sát mặt với đến tá, chỉ cách một tờ mứ tole mỏng. Thì ra tới đây có ba vị đến tá Thoàng, Văn, Hùng.. bởi VC tập trung tại chiứu 30/4/1975. Riêng đến tá Văn trở lại có phong độ .

Còn đối với tôi thì thật sự hành hạ mọi người, vì tôi chịu qua tù này ai cũng chỉ có chén khoai mì lát khô nấu chín s&ng, dù rằng đời lính chúng tôi đối khát là chuyên nghiệp xảy ra, nhất là những lúc đang trốn. Nhưng cũng bắt đầu từ công việc thân hình đã từng dần dần g&ng, chúng không còn ai, chỉ nào trái hai con mắt.

Tôi nằm kê bên một vị bác sĩ quân y những lâu quá không còn nhớ tên cấp bậc, mà chỉ nhớ tôi sẽ giúp đỡ của ông qua những cơn đói triền miên, trong thời gian đầu bắt đầu từ trại tù quân khu 7. Mọi buổi sáng, khi cửa phòng mở cho tù nhân ra ngoài giặt quần áo và vị bác sĩ đến gọi hàng rào, không quên cầm theo vài trái chuối và một cái nón s&t để bắt cá sên (còn gọi là cá ma) rất to, bỏ vào chậu có cửa tiêu. Rồi không biết bằng cách nào mà ông ta đem đến cái nón s&t cá xu&ng b&p nấu chín.

Những mọi người chung phòng không ai dám ăn, trừ tôi và ông bác sĩ. Vì cá to quá nên tôi chỉ ăn được hai con là vậy, còn lại để dành cho bác sĩ thanh toán hết một cách ngon lành. Những ngày hạnh phúc trên thời gian ngắn, vì ông bác sĩ và ba vị đồng tá đã chuyển trại vào ngày 19/6, là thời điểm công sự tập trung tại căn cứ quân cán chính VNCH vào hàng ngày, qua cái gọi là “trình diễn học tập cải tạo” một tháng dăm ba tuần rồi vị chung sống hòa hợp, hòa giải, nắm vòng tay nắm với “cách mạng” để làm lợi cho cuộc đời giàu có hạnh phúc trong thiên đường xã nghĩa như nhân dân miền Bắc được hưởng từ 1955-1975.

Đầu làm tôi hơi tức nhất trong thời gian bắt đầu từ trại tù quân khu 7, đám tù nhân được gọi ra xếp hàng người xếp hình, có danh sách hàng hoàng y như lúc tôi mới theo học khóa sĩ quan trẻ ở Thủ Đức, người trên ghế cao sau lưng là tấm màn, với tôi thì hai tay cầm bóng như để trốn tránh, có ghi số tù. Tôi đã cố gắng trí nhớ những không làm sao nhớ nổi số tù của mình..

Bây giờ khi ở nhà tôi chỉ nhớ mọi việc, bóng giết mình nhìn qua bên kia hàng rào kẽm gai, có vô số người mặc quần áo đi về và cả nói chuyện vui vẻ. Tôi nghĩ hôm nay chắc có lẽ là gì đó, nên dân chúng mới được nhìn vào đây. Hôm đó vào khoảng giờ sáu gì đó, bởi vì không có lịch hay đồng hồ, nên không có cái gì để biết thời gian. Đang bên này hàng rào, len lén ghé để biết tình hình khi thấy những người bên kia ngó vào và xem xì “đang nói gì với anh em tù binh, coi chừng bắt k&t”. Có phải mình đi học tập một tháng rồi vị phải không? hay chỉ là những tiếng vọng từ cửa miệng mình, bây giờ lên theo gió đưa đẩy đến tai người tù có số danh bạ. Thôi thì cứ quên đi mà sống.

Sáng hôm đó VC có hai anh em theo chúng ra chợ Xuân Lộc mua đồ ăn cho trại, tôi

nghe có đủ h& n& u v& i th& t heo. Lời nói m& h& đó nh& v& ng t& c& i xa x& m, mà cũng có th& là l& i thì th& m c& a cây r& ng theo gió đ& a v& . Lòng tôi b& ng xót xa cho thân ph& n tù đ& y dù ch& trong kho& nh kh& c. M& t tháng r& i b& nh& t trong tr& i tù quân khu 7, chúng tôi đã n& m đ& c mùi qua cái g& i là “ s& khoan h& ng c& a cách m& ng “ b& ng nh& ng bài h& c nh& i s& v& lòng t& báo chí VC do m& t tên chính tr& viên đ& c vào m& i bu& i sáng “ các anh không bi& t đ& c ch& in, thành ra chúng tôi đã m& t nhi& u thì gi& đ& đ& c báo cho các anh nghe. K& t& ngày mai các anh ph& i đi h& c “.

Đó là l& i tuyên b& c& a m& t tên chính tr& viên hay chính & y VC . Th& là c& b& n đ& c khai thông cùng m& t quy& n v& , cây bút chì b& t đ& u h& c v& lòng abc. Lúc đó tôi cũng v& a s& p 29 tu& i, tr& c s& vi& c khôi hài có m& t không hai, khi& n cho ai cũng & a gan nh& ng ph& i câ m i& ng vì nh& ng mũi súng đang l& m l& m nh& m vào nh& đ& n.

L& p đ& y “ ch& in “ cho sĩ quan VNCH mà ai cũng đã có ít nh& t ch& ng ch& tú tài ph& n th& nh& t, kéo dài hai tu& n. Ti& p theo là khai l& i lý l& ch cá nhân, sau khi m& i ng& i đã bi& t ch& in c& a Hà N& i, qua hai tu& n đ& c h& c v& lòng ch& qu& c ng& abc. Anh em đ& c x& p hàng m& t tr& c cái bàn có m& t ng& i t& gi& i thi& u là th& c sĩ, ti& n sĩ gì gì đó nói ti& ng B& c, ch& t& a.

Công vi& c khai báo b& t đ& u t& i ng& i th& 5 thì xảy ra bi& n c& v& i ti& ng quát và đ& p bàn : “ gi& này mà còn dám khai báo d& i trá, không thành th& t ? “.Thì ra t& i phiên các anh Nguyễn H& ng Anh, Tr& n Thái Hòa, Đ& Tr& ng Th& n.. khai báo, đã ph& m k& lu& t do tr& i qui đ& nh. Đó là “ trai thì ch& lót ph& i là v& n, còn n& thì dùng ch& th& ..” Ch& làm gì có H& ng, Thái, Tr& ng.. Th& t ra lúc đó m& i ng& i cũng không bi& t tên ch& t& a mang c& p b& c gì, ch& nghe đông b& n g& i h& n là đ& ng chí, đ& i di& n cho các đ& nh cao trí tu& loài kh& kh& t t& i mi& n B& c.

Th& là b& t đ& u khai báo l& i.. Nguyễn văn A bác sĩ. Tên ch& t& a ngó xu& ng xác nh& n ng& i m& i hô to “ bi& t ch& “, sau đó m& i ghi vào gi& y. L& n l& t Tr& n văn B k& s& , Đ& văn C giáo s& , thi& u úy, trung úy.. Cu& i cùng tên ch& t& a phán m& t câu đáng đi vào l& ch s& x& h& i ch& nghĩa “ t& t c& đ& u bi& t CH& IN “ c& a mi& n B& c x& h& i ch& nghĩa, nên đ& t tiêu chu& n. H& t !.

R& i nh& ng ngày “ lên l& p “ theo đúng bài b& n đ& c thu s& n trong máy phát. Nào là “ các anh có tội v& i nhân dân, có n& máu v& i cách m& ng nh& ng đ& c khoan h& ng, l& i còn đ& c cho h& c “ ch& in “ đ& bi& t ch& . B& i vì các anh là “ sĩ quan ng& y “ d& t nát, ch& ăn gan u& ng máu qu& e..”. Thôi thì đ& th& nên không làm sao nh& h& t. H& n n& a t& khi vào lính t& i lúc b& b& t buông súng đ& u hàng, tôi ch& là ng& i lính chi& n đ& u kh& p các m& t tr& n, văn ch& ng ch& nghĩa không có bao nhiêu. Vì v& y m& i đ& m h& i m& t v& giáo s& nh& ng ch& a k& p tr& l& i thì ông bác sĩ n& m bên cánh đã đáp “ ti& t canh đ& y “.

Mät bäa cä hai cän binh cäm säng hä täng mät tän cän bä gä đä täi cäc phòng, muän täm mät ngä i giäi toän län läm viäc täi bä chä huy träi. Läa mäi cuäi cäng mät sä quan công binh nguyên là käs xäy däng đäc chän. Täi chiäu anh công binh vä phòng, chúng täi đän häi hän thì đäc träi “Đ.M väy mà cäng bäo cän ngä i giäi toän “.Sau đä cä ngä i thä thän nhä kä mät hän, cän miäng thì läm bäm câu näi trän, khiän cho anh em không biät äng ta đä läm gä trän đä.. đän näi trä thành kä khät khä nhä ngä i cäi khäc.

Hôm sau chäc là đä läy läi hän sau mät đäm thanh tän nh, vä käs mäi mä miäng “ có gä đäu, nó bät täi län đäm cá khät tä trong mät chiäc giä đäy,säng mät giä khäc träng không, mäi län tay này näm năm con, tay kia vät mät gäch träc khi quäng väo giä träng. Cä thä mà läm cho täi hät cá “.Thiät là thiên đäng xä nhäi, không cän bình luän.

Gän cuäi thäng bäy, chúng täi nhäm tù binh đäc “ biên chä “ väi anh em theo län nhä träng điän häc täp cäi täo mät thäng räi vä. Häa ra hä là nhäng chiän häu mà täi đä nhän thäy thäng träc ngoäi vòng rào käm gai gän cäu tiäu.. Tät cä giä đä trä thành cá mè mät läa, tù có danh sä nhä chúng täi hay đi häc täp cäi täo mät thäng räi vä. Rät cäc đäu trä thành tù nhän cäa cäng sän BäcViät, khi đä tä mäi nhäp mäng cho giäc.

“ Đäng nghe nhäng gä cäng sän näi, mà häy nhän nhäng gä cäng sän läm “, câu näi bät hä cäa Täng thäng Nguyän Văn Thiäu, khiän cho täi ngä i tù quân có danh sä cäng thäm khäm phäc bäi phän. Đäng là toàn bä quân cän cänh VNCh đä bä cäng sän quäc tä läng gät mät cách vä liäm sä, bäng chiäu bài “ khoan häng, hòa giäi, thäng nhät đät näc và dän täc “.

Sau khi trän träu tù có danh sä và tù tä nguyän, phân chia thành đäi, tä bät đäu cuäc säng mäi mà không biät sä ra sao. Riêng ba vä Đäi Tá và mät sä sĩ quan cao cäp khäc trong đä vä bác sĩ ăn äc ma, giä đä chuyän sang träi khäc, không biät sä phän cäa hä thä nào, khi tät cä đäng ngoi ngäp läi trong đäa ngäc đä có thät näi trän thä.

Căn nhà tän chä täi ä nay không còn gän vách nhä träc. Vì không có thä gä đä lät näm, nän täi đi läm nhäng bao cát räi dùng cäng käm kät läi thành mät täm män, näa đäp näa träi. Đäy cäng là mät thä nhä phäc hiäm häi näi cäi thiên đäng xä nhäi, không phäi ngä i tù nào cäng có đäc. Räi cäng nhä phäc hiän trong khi đi quét rác nhät đäc trong đäng quân đäng phä thäi cäa ta, mät cái muäng, mät gä män và mät ca uäng näc bäng inox. Đäy là mät gia tài thät quý báu đäi väi nhäng tù nhän chúng täi, dùng thay thä cái chén đá duy nhät đä miäng väa đäng thäc ăn và näc uäng hàng ngày. Ba vät đäng thân yäu này đä theo täi suät đän đäng tù täi gian khä, tä träi giam này sang träi tù khäc.

Cu&c s&ng c&a tù nhân cũng khác sinh hoạt hàng ngày ngoài đ&i, ngo&i tr& th&i gian đ&u ph&i h&c n&i qui, t& khai lý l&ch “k& l&i t&i ác”. Ôi nhi&u th& không sao k& h&t nh& vào r&ng l&y c&i đ& nhà b&p n&u ăn đ&n n&&c, nghe đ&c nh&ng bài báo v& v&n, sau đó là nhìn tr&i hiu qu&nh lúc ban đ&u. Ti&p theo là h&c chính tr& 3 bài v&i ph&n làm lu&n án, m&i t&t nghi&p “đ&i h&c máu”.

Tôi cũng xin ghi l&i cái ch&t đ&u tiên t&i tr&i tù quân khu 7. Nh& th&&ng l&, sáng nào cũng có m&t s& tù nhân vào t&n chân núi đ& l&y c&i. Th&t s& đây là nh&ng cây g& l&n nh&, đã đ&&c th& r&ng c&a s&n ch& di chuy&n. M&i ng&&i v&c m&t khúc đ&m v& tr&i. Đ&c đ&&ng cán b& cho đ&ng l&i nghĩ m&t t&i ch&. Đ&ng bào & hai bên đ&&ng nhìn anh em tù v&i s& th&&ng h&i nh&ng không dám nói ra. Ch& huy toán tù hôm đó là m&t tên cán ng& g&c mi&n Nam, m&c m&t b& đ& tây đen, mang súng colt 45. Đ&ng ng&i nghĩ m&t, b&ng nghe ti&ng lao xao phía tr&&c, r&i súng n& và ng&&i tù trúng đ&n đ&ng đ&ng lên “sao mày b&n tao?”. Ti&p theo là ti&ng n& th& hai, th& ba.. Tôi th&y ng&&i tù quay n&a vòng r&i té x&p xu&ng m&t đ&&ng, trong khi ti&ng súng v&n n& liên t&c. Chúng tôi h&t ho&ng nh&t là nh&ng anh em đ&ng g&n hi&n tr&&ng, đã ph&n &ng t& v& b&ng cách dùng khúc g& đ& tr&&c m&t che đ&n.

Nh& m&t h&n thù truy&n ki&p, tên cán b& b&m bằng đ&n không ra và thay vào bằng khác tính b&ng b&i vào xác b&t đ&ng tr&&c m&t, thì m&t cán binh khác tay c&m kh&u AK đ&n v& vai tên này, nói b&ng gi&ng Nam “đ&ng chí đã b&n ch&t ng&&i r&i”. Lúc đó tôi nhìn th&y hai m&t h&n đ& nh& l&a, ch&c tên này là m&t hung th&n còn sót l&i t& cu&c chi&n.

Sau c&n say s&t máu, h&n ra l&nh di chuy&n. Xác ng&&i tù v&n n& m&úp m&t trong v&ng máu l&n n&&c m&a đ&m qua còn đ&ng l&i bên l& đ&&ng. Th&m th&&ng cho ki&p tù, đ&n ch&t cũng không th&m nh&m m&t tên đ& t& sát nhân, Cũng may tên VC này b&n quá đ&, nên b&n t&i 7 viên đ&n mà ch& trúng m&t ng&&i, n&u chúng tôi thì ít nh&t ph&i ba hay b&n anh em b& g&c.

Tìm hi&u nguyên nhân, thì ra tên đ& t& này khi th&y anh em tù ng&i xu&ng nghĩ m&t, mà không đ&ng theo l&nh h&n, nên đã n& súng th&ng vào đám tù. Ng&&i b& b&n ch&t vô c&, là thi&u uý S&n qu&e Khánh Hoà còn đ&c thân, vào đ&u tháng 8/1975. Sau khi đoàn tù v& tr&i, đã c& hai ng&&i tr& l&i ch& cũ khiến xác anh S&n v&. Th&t tình lúc đó tôi r&t mu&n đ&&c ch& đ&nh nh&ng không đ&&c to&i nguy&n. Theo l&i k& l&i c&a hai b&n tù ra khiến xác v& thì khi h& t&i n&i, th&y xác ch&t đã đ&&c đ&ng bào khiến lên ch& khô và đ&&c đ&p m&t chi&c chi&u. Xác đ&&c chôn bên hông nhà ti&n ch& mà anh S&n lúc s&ng đã &. Ngôi m& đ&&c c&m m&t thanh g& hình ch& nh&t không ghi tên tu&i gì h&t.

Sau năm 1975: những chặng đường đã đi qua

Tác Giả: Nguyễn Tấn Hái

Thứ Hai, 19 Tháng 7 Năm 2010 21:58

Cố u mong linh hồn anh sớm tìm về cõi hồng ng trắ c khi siêu thoát :

“ *nái oan khiên, sáu ai oán*

la đà ngán cá cành cây

núi Cháa Chan, mây lá láng

gái linh hồn xuôi cá quán

tháng thay mát nám xáng tàn ngay trên quê háng

hay là mang náng mát nái buồn xa xá ..”

Đáu thu 2009

Ngàn Năm Mây Bay

NGUYáN TáN HáI

(Trích trong Đác San Ân Tình IV do UBTT/CCB/BT án hành 26/6/2010).